

**DANH SÁCH ĐỀ CƯƠNG ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CẤP CƠ SỞ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT NĂM 2025 TẠI HỘI ĐỒNG 6**

(Đính kèm Quyết định số 675/QĐ-SYT ngày 20/6/2025 của Sở Y tế Kiên Giang)

| STT | Tên đề tài được xét duyệt  | Mục tiêu được xét duyệt   | Tên chủ nhiệm    | Tên thư ký/ cộng sự   | Đơn vị                     |
|-----|--|---|------------------|---|----------------------------|
| 1   | Đánh giá thực trạng suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 05 tuổi và một số yếu tố liên quan tại huyện Giang Thành năm 2025                                | 1. Xác định tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 05 tuổi tại huyện Giang Thành năm 2025.<br>2. Xác định một số yếu tố liên quan đến suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 05 tuổi tại huyện Giang Thành năm 2025   | Hồ Thị Thu Trang | YS Hồ Thị Lý (Thư ký)<br>1. YS Nguyễn Minh Quân<br>2. YS Trần Lưu Văn<br>3. Danh Dũng<br>4. Ys Ngô Thị Bích Thuận   | Trung tâm Y tế Giang Thành |
| 2   | Khảo sát tình hình bệnh nhân đái tháo đường type 2 có rối loạn lo âu và các yếu tố liên quan tại Khoa khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Giang Thành năm 2025 | 1. Xác định tỷ lệ bệnh nhân Đái tháo đường Type 2 có rối loạn lo âu tại khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Giang Thành năm 2025.<br>2. Xác định các yếu tố liên quan đến rối loạn lo âu trên bệnh nhân Đái tháo đường Type 2 tại khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Giang Thành năm 2025.   | Lâm Bảo Duy      | BS Trần Thị Mai Hương (thư ký)<br>1. BSCKI Lâm Bảo Quân<br>2. Ys Nguyễn Thị Phụng<br>3. Ys Trương Thị Huyền Trang<br>4. BS Thị Hiền<br>5. DS Nguyễn Lê Thị Thanh Thúy | Trung tâm Y tế Giang Thành |
| 3   | Khảo sát kiến thức bà mẹ có con dưới 1 tuổi và các yếu tố liên quan đến tiêm chủng mở rộng tại Trạm Y tế xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành năm 2025      | 1. Xác định tỷ lệ bà mẹ có con dưới 01 tuổi có kiến thức đúng về tiêm chủng mở rộng tại Trạm Y tế xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành năm 2025<br>2. Xác định yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức chưa đúng của bà mẹ có con dưới 01 tuổi về tiêm chủng mở rộng tại Trạm Y tế xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành năm 2025                       | Nguyễn Thị Tuyền | DS Phan Thị Hoa Duyên (thư ký)<br>1. YS Lê Thị Mỹ Hương<br>2. YS Phùng Thị Bé Nhân<br>3. YS Lâm Thị Mỹ Linh<br>4. DS Nguyễn Thị Huyền<br>5. BS Nghiêm Minh Tuyền      | Trung tâm Y tế Giang Thành |
| 4   | Khảo sát thực trạng kiến thức và thái độ thực hành về an toàn người bệnh của nhân viên Y tế tại Trung tâm Y tế huyện Giang Thành năm 2025                  | 1. Xác định tỷ lệ nhân viên Y tế có kiến thức và thái độ thực hành đúng về an toàn người bệnh của nhân viên Y tế tại Trung tâm Y tế huyện Giang Thành năm 2025.<br>2. Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thái độ thực hành chưa đúng về an toàn người bệnh của nhân viên Y tế tại Trung tâm Y tế huyện Giang Thành năm 2025. | Danh Ngọc Toàn   | DS Nguyễn Lê Thị Thanh Thúy ( thư ký)<br>1. YS Trương Hoàng Vũ<br>2. DS Lê Thị Thu Hồng<br>3. BS Trần Khắc Hào<br>4. KS Trần Chí Thật<br>5. BSCKI Trần Thị Thu Liệt   | Trung tâm Y tế Giang Thành |

| STT | Tên đề tài được xét duyệt   | Mục tiêu được xét duyệt  | Tên chủ nhiệm       | Tên thư ký/ cộng sự  | Đơn vị                     |
|-----|---|--|---------------------|--|----------------------------|
| 5   | Khảo sát tình hình kê đơn thuốc ngoại trú có sử dụng kháng sinh hợp lý tại Khoa khám bệnh, Trung tâm Y tế Giang Thành năm 2025                              | 1.Xác định tỷ lệ đơn thuốc ngoại trú có sử dụng kháng sinh hợp lý tại khoa khám bện, Trung tâm Y tế Giang Thành năm 2025<br>2. Xác định một số yếu tố liên quan đến kê đơn thuốc có sử dụng kháng sinh không hợp lý tại khoa khám bệnh, Trung tâm Y tế Giang thành năm 2025                  | Nguyễn Thị Kim Thoa | BS Trương Thanh Trung (thư ký)<br>1. CNHS Dương Tường Thụy<br>2. DSCĐ Trịnh Thị Kim Liên<br>3. Ys Phùng Thị Sơn<br>4. DS Lê Minh Tường<br>5. CNDD Đặng Văn Hiền    | Trung tâm Y tế Giang Thành |
| 6   | Khảo sát tình hình rối loạn lipid máu trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Trung tâm Y tế Huyện Kiên Lương năm 2025                                     | 1. Xác định tỉ lệ và mức độ các rối loạn lipid máu thường gặp trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương năm 2025.<br>2. Xác định một số yếu tố liên quan đến rối loạn lipid trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương năm 2025 | NGÔ TRỌNG TOÀN      | CN. Nguyễn Thị Thúy Ngân (Thư ký)<br>1. BSCKI. Nguyễn Thảo Út<br>2. BSCKI. Phùng Thị Huân<br>3. CN. Lâm Thị Mỹ Phượng<br>4. CN Chiêm Sử Kim Thoa                   | Trung tâm Y tế Kiên Lương  |
| 7   | Đánh giá biến đổi điện tâm đồ trên bệnh nhân mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại khoa Khám bệnh Trung tâm Y tế huyện Kiên lương năm 2025                   | 1. Xác định tỷ lệ biến đổi điện tâm đồ ở bệnh nhân mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến biến đổi điện tâm đồ ở bệnh nhân mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính.   | Đình Văn Chương     | CN Trần Thị Hậu (Thư ký)<br>1. Bs Bùi Tấn Phước<br>2. BS Vũ Xuân Dũng<br>3. CN Phạm Thị Hiền<br>4. KTV Lê Giang  | Trung tâm Y tế Kiên Lương  |
| 8   | Khảo sát tình hình dậy thì sớm và một số yếu tố ảnh hưởng đến dậy thì sớm ở học sinh nữ khối 6 của các trường Trung học Cơ sở tại huyện Kiên Lương năm 2025 | 1. Xác định tỷ lệ dậy thì sớm ở học sinh nữ khối 6 của các trường Trung học Cơ sở tại huyện Kiên Lương năm 2025<br>2. Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến hưởng đến dậy thì sớm ở học sinh nữ khối 6 tại trường Trung học Cơ sở tại huyện Kiên Lương năm 2025.                              | Danh Thị Thu Trang  | CNPS Lê Thị Xuân Đào (Thư ký)<br>1. BSCKI Hàng Thanh Tiến<br>2. CNPS Trần Phạm Bích Ngân<br>3. YS Tống Thị Ngọc Quyền<br>4. CNDD Lê Thị Tú<br>5. Ths Danh Minh Hải | Trung tâm Y tế Kiên Lương  |
| 9   | Khảo sát kiến thức và thái độ thực hành phòng chống bệnh đại của học sinh khối lớp 8 và 9 tại trường Trung học cơ sở xã Bình An, huyện Kiên Lương năm 2025  | 1. Xác định tỷ lệ học sinh khối lớp 8 và 9 có kiến thức và thái độ thực hành đúng về phòng chống bệnh Đại<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thái độ thực hành chưa đúng về phòng chống bệnh Đại của học sinh khối lớp 8 và 9  | Vũ Văn Hạ           | Nguyễn Thị Hải Yến (Thư ký)<br>1. Bùi Thị Minh Nga<br>2. Nguyễn Minh Luân<br>3. Hoàng Thị Liên<br>4. Cao Thị Cấn<br>5. Thị Bích Kiều                               | Trung tâm Y tế Kiên Lương  |

| STT | Tên đề tài được xét duyệt  | Mục tiêu được xét duyệt  | Tên chủ nhiệm        | Tên thư ký/ cộng sự  | Đơn vị                    |
|-----|--|--|----------------------|--|---------------------------|
| 10  | Khảo sát tình hình sức khỏe và bệnh tật của nam thanh niên từ 18 đến 25 tuổi đến khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự tại huyện Kiên Lương năm 2025  | 1. Xác định tỷ lệ phân loại sức khỏe ở nam thanh niên từ 18-25 tuổi đến khám sức khỏe Nghĩa vụ quân sự tại huyện Kiên Lương năm 2024<br>2. Xác định tỷ lệ bệnh tật ảnh hưởng đến sức khỏe không đạt ở nam thanh niên từ 18-25 tuổi khám sức khỏe Nghĩa vụ quân sự tại huyện Kiên Lương năm 2025  | Nguyễn Huỳnh Bảo Nhi | KS. Trần Thị Phương Đan (Thư ký)<br>1. CN. Điền Thụy Minh Xuân<br>2. CN. Nguyễn Thị Bằng<br>3. DSTH. Lê Thị Ngọc Tiên<br>4. BS. Liêu Văn Khải<br>5. Lương Mỹ Duyên | Trung tâm Y tế Kiên Lương |
| 11  | Nghiên cứu tình hình tuân thủ sử dụng thuốc và đánh giá hiệu quả can thiệp ở người bệnh tăng huyết áp điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang năm 2025 | 1. Xác định tỷ lệ tuân thủ sử dụng thuốc tăng huyết áp theo khuyến cáo Hội Tim mạch học Việt Nam năm 2022 ở người bệnh điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang năm 2025.<br>2. Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến sự không tuân thủ sử dụng thuốc tăng huyết áp ở người bệnh điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang năm 2025. | Bùi Chí Tâm          | Đặng Nhật Tường (Thư ký)<br>1. Nguyễn Lê Trang Ngọc<br>2. Nguyễn Ngọc Loan<br>3. Nguyễn Thanh Dũng<br>4. Võ Dương Hải<br>5. Huỳnh Thị Bé Phương                    | Trung tâm Y tế Kiên Lương |
| 12  | Đánh giá thực trạng bà mẹ sau sinh thường được chăm sóc tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025   | 1. Xác định tỷ lệ bà mẹ sau sinh thường được chăm sóc đúng tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025.<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến bà mẹ sau sinh thường được chăm sóc chưa đúng tại Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025.   | Đinh Thị Bạch Lan    | YS.Nguyễn Văn Hoàng (Thư ký)<br>1. BSCKI Lê Thành An<br>2. BSCKI Trần Lệ Hoa<br>3. CNPS Hoàng Thị Oanh<br>4. NHSTH Hứa Thị Thuý Nga                                | Trung tâm Y tế Hà Tiên    |
| 13  | Khảo sát kiến thức, thái độ thực hành của chủ các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tuân thủ các quy định an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Tiên năm 2025             | 1. Xác định tỷ lệ chủ các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có kiến thức và thái độ thực hành đúng về tuân thủ các quy định an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Tiên<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thái độ thực hành chưa đúng của chủ các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống về tuân thủ các quy định an toàn vệ sinh thực phẩm                             | Phan Hồng Thi        | BSCKI Bùi Thị Trang (Thư ký)<br>1. BS. CKII Nguyễn Hiếu Nghĩa<br>2. Y sĩ Lái Hoàng Vũ<br>3. KS Trần Thị Ngọc<br>4. Y sĩ Nguyễn Văn Học                             | Trung tâm Y tế Hà Tiên    |
| 14  | Đánh giá thực trạng năng lực thực hành chăm sóc người bệnh chuyên nghiệp của điều dưỡng viên và các yếu tố ảnh hưởng tại Trung tâm Y tế Thành phố Hà Tiên năm 2025                     | 1. Mô tả thực trạng năng lực thực hành chăm sóc người bệnh chuyên nghiệp của điều dưỡng viên tại Trung tâm Y tế Thành phố Hà Tiên năm 2025<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến thực hành chăm sóc người bệnh chuyên nghiệp của điều dưỡng viên tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên  | Nguyễn Thị Ngọc Hân  | DS Nguyễn Thị Thùy Trang (thư ký)<br>1. BSCKI Nguyễn Thanh Hồ<br>2. CNDD Mai Thị Hiền<br>3. CNDD Hình Lệ Hằng<br>4. BS Trần Thanh Thảo                             | Trung tâm Y tế Hà Tiên    |

| STT | Tên đề tài được xét duyệt   | Mục tiêu được xét duyệt  | Tên chủ nhiệm         | Tên thư ký/ cộng sự  | Đơn vị                 |
|-----|---|--|-----------------------|--|------------------------|
| 15  | Khảo sát thực trạng mô hình bệnh tật và một số yếu tố liên quan ở người cao tuổi điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025                   | 1/. Xác định tỷ lệ bệnh tật ở người cao tuổi điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025<br>2/. Xác định một số yếu tố liên quan đến mô hình bệnh tật người cao tuổi điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025   | BS.Ngô Trần Đăng Khoa | DS Nguyễn Lê Ngọc Cẩm Linh (thư ký)<br>1.BSCK1.Bùi Thị Trang<br>2. KS Võ Thúy Hằng<br>3.BSCK1.Hồ Ngọc Nghĩa<br>4. CN Dương Thành Nhân              | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 16  | Đánh giá thực trạng vệ sinh môi trường tại các cơ sở sản xuất nước đá trên địa bàn thành phố Hà Tiên năm 2025   | 1. Xác định tỷ lệ các cơ sở sản xuất nước đá thực hiện vệ sinh môi trường và việc quản lý chất thải trong sản xuất trên địa bàn thành phố Hà Tiên<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc chưa tuân thủ vệ sinh môi trường tại các cơ sở sản xuất nước đá trên địa bàn thành phố Hà Tiên.                                     | Võ Thúy Hằng          | CNĐD Hồ Thị Châu - Thư ký<br>1. ThS Nguyễn Ngọc Toàn<br>2. Ys Trịnh Thị Tình<br>3. KS Nguyễn Văn Lộc Em<br>4. HSTH Hà Thúy Trang                   | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 17  | Khảo sát thực trạng tiền đái tháo đường và đái tháo đường trên bệnh nhân tăng huyết áp điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025             | 1. Xác định tỉ lệ tiền đái tháo đường và đái tháo đường trên bệnh nhân tăng huyết áp điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025<br>2. Xác định một số yếu tố liên quan đến tiền đái tháo đường và đái tháo đường trên bệnh nhân tăng huyết áp điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025   | Hồ Ngọc Nghĩa         | CNĐD Lê Hoàng Mộng (thư ký)<br>1. Bsck1 Nguyễn Thu Thủy.<br>2. CNĐD Trần Văn Vũ.<br>3. CNĐD Hà Nguyệt Hương<br>4. DS Nguyễn Lê Ngọc Cẩm Linh       | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 18  | Khảo sát kiến thức, thái độ thực hành của học sinh về phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue tại trường Trung học cơ sở phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên năm 2025 | 1. Xác định tỉ lệ học sinh có kiến thức, thái độ thực hành đúng về phòng chống bệnh Sốt xuất huyết Dengue tại trường Trung học cơ sở phường Mỹ Đức.<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức, thái độ thực hành chưa đúng của học sinh về phòng chống bệnh Sốt xuất huyết Dengue tại trường Trung học cơ sở phường Mỹ Đức | Nguyễn Minh Thuận     | YS Nguyễn Thị Bích Hà (Thư ký)<br>1. DSCKI. Nguyễn Văn Lắm<br>2. BSDP. Nguyễn Văn Đước<br>3. DS Nguyễn Thị Vân Hà<br>4. BS Danh Thanh Hải          | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 19  | Khảo sát tình hình rối loạn lipid máu và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân điều trị nội trú tại khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025       | 1. Xác định tỷ lệ bệnh nhân rối loạn lipid máu đang điều trị nội trú tại khoa Nội tổng hợp thuộc Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025.<br>2. Xác định các yếu tố liên quan đến bệnh nhân có rối loạn lipid máu đang điều trị nội trú tại khoa nội tổng hợp, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên                                  | Diệp Thị Mộng Ngọc    | CNĐD. Hà Nguyệt Hoa ( thư ký).<br>1. BSCKI Trương Thị Kim Nga<br>2. BSCKI Trương Thị Mỹ Hương.<br>3. CNĐD. Đặng Thị Thi.<br>4. CNĐD Trần Thị Huyền | Trung tâm Y tế Hà Tiên |

| STT | Tên đề tài được xét duyệt  | Mục tiêu được xét duyệt   | Tên chủ nhiệm        | Tên thư ký/ cộng sự   | Đơn vị                 |
|-----|--|---|----------------------|---|------------------------|
| 20  | Đánh giá thực trạng công tác bảo quản thuốc tại khoa Dược Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025  | 1. Mô tả thực trạng công tác bảo quản thuốc đúng quy định tại khoa Dược của Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025.<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến công tác bảo quản thuốc chưa đúng quy định tại khoa Dược Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025   | Nguyễn Thị Thùy Ngân | YS. Trần Minh Đù (thư ký)<br>1. DS CKI. Bùi Thanh Hiệp<br>2. DS CKI. Nguyễn Văn Lâm<br>3. BSCKI Bùi Xuân Thành<br>4. CV Lý Thị Thanh Thủy                   | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 21  | Khảo sát kiến thức và thái độ thực hành giao tiếp của Điều dưỡng với người bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025                                  | 1. Xác định tỷ lệ Điều dưỡng có kiến thức và thái độ thực hành đúng về giao tiếp với người bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025.<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thái độ thực hành chưa đúng về giao tiếp của Điều dưỡng với người bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố năm 2025.       | Dương Thành Nhân     | CNDD Phạm Thị Thu Thủy (Thư ký)<br>1. DSCKI Nguyễn Kim Vui<br>2. CNDD Đặng Thị Thi<br>3. CV Phan Thị Nga<br>4. NHS Dương Thị Meo<br>5. CV Lý Thị Thanh Thủy | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 22  | Nghiên cứu tình hình tuân thủ sử dụng thuốc ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang năm 2025 | 1. Xác định tỷ lệ tuân thủ sử dụng thuốc ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025.<br>2. Xác định một số yếu tố liên quan đến việc tuân thủ sử dụng thuốc ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025.   | Nguyễn Kim Vui       | DS Gấu Thị Hoa (thư ký)<br>1. DS CKI Bùi Thanh Hiệp<br>2. KS Đinh Dắc An<br>3. CN Đỗ Thị Hiền<br>4. CV Phan Thị Nga   | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 23  | Đánh giá tình hình kê đơn thuốc ngoại trú có sử dụng kháng sinh hợp lý, an toàn tại khoa khám bệnh Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương năm 2025                    | 1. Xác định tỷ lệ đơn thuốc ngoại trú có sử dụng kháng sinh hợp lý, an toàn theo quy định của Bộ Y tế tại khoa Khám bệnh Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương;<br>2. Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến việc kê đơn thuốc ngoại trú có sử dụng kháng sinh chưa hợp lý tại Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương. | Bùi Trí Hiếu         | Chung Cao Vân (Thư ký)<br>1. Dương Ngọc Tú<br>2. Lê Thị Mỹ Huyền  | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 24  | Đánh giá thực trạng kiến thức chăm sóc sức khỏe ban đầu của nhân viên y tế tại các trạm Y tế xã, phường của thành phố Hà Tiên năm 2025                         | 1. Xác định tỷ lệ nhân viên y tế có kiến thức đúng về chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các Trạm Y tế xã, phường của thành phố Hà Tiên năm 2025<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức chưa đúng của nhân viên y tế về chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các Trạm Y tế xã, phường của thành phố Hà Tiên năm 2025     | Nguyễn Ngọc Toàn     | BS Từ Mỹ Tiên (Thư ký)<br>1. YS Trịnh Thị Tình<br>2. BS Ngô Trần Đăng Khoa<br>3. BS Trần Thị Ngọc Thu<br>4. NHS Hà Thúy Trang                               | Trung tâm Y tế Hà Tiên |

| STT | Tên đề tài được xét duyệt  | Mục tiêu được xét duyệt   | Tên chủ nhiệm     | Tên thư ký/ cộng sự   | Đơn vị                 |
|-----|--|---|-------------------|---|------------------------|
| 25  | Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh trên người bệnh đang điều trị nội trú tại khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025           | 1. Xác định tỷ lệ người bệnh có chỉ định dùng kháng sinh trong điều trị nội trú tại khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên.<br>2. Xác định tỷ lệ người bệnh có sử dụng kháng sinh được chỉ định phẫu thuật điều trị tại khoa ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên.   | Nguyễn Thanh Hà   | CNDD Mai Thị Hiền (thư ký)<br>1. BSCKI Trương Thị Kim Nga<br>2. CNDD Phạm Thị Thu Thủy<br>3. DSDH Lâm Tấn Thọ<br>4. CNHS Nguyễn Thị Ngọc Hân<br>5. KS Nguyễn Thị Tinh Thiệt | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 26  | Đánh giá thực trạng kiến thức và thái độ thực hành của điều dưỡng viên về phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025 | 1. Xác định tỷ lệ điều dưỡng viên có kiến thức, thái độ thực hành đúng về phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025<br>2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thái độ thực hành chưa đúng của điều dưỡng viên về phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên. | Ngô Thị Dẽ        | YS Nguyễn Thị Thanh Hoài (Thư ký)<br>1. BS Phạm Thị Xuân<br>2. CV Lý Thị Thanh Thủy<br>3. BSCKI Giang Văn Hương<br>4. CNDD Nguyễn Thị Vóc                                   | Trung tâm Y tế Hà Tiên |
| 27  | Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và các yếu tố nguy cơ ở bệnh nhân Viêm ruột thừa được mổ nội soi tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025  | 1. Mô tả đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh nhân viêm ruột thừa được mổ tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên năm 2025<br>2. Xác định một số yếu tố nguy cơ liên quan đến bệnh viêm ruột thừa có biến chứng được mổ nội soi tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên   | Nguyễn Hiếu Nghĩa | ThS Ngô Thị Dẽ (Thư ký)<br>1. BSCKI Lê Thành An<br>2. BSCKI Trần Lệ Hoa<br>3. CNDD Mai Thị Hiền<br>4. BSCKI Nguyễn Thị Mai  | Trung tâm Y tế Hà Tiên |

Tổng cộng: 27 đề cương đề tài nghiên cứu khoa học.